

LỄ THẬT VỀ ĐỨC TIN
Bài 5 - Đức tin làm việc như thế nào?

Qua những sự tỏ ra của Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh mà chúng ta biết đức tin là một trong các khả năng thuộc về thần linh và sự sống của Đức Chúa Trời ban cho loài người, để giúp cho tâm linh loài người nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời và hiệp một với Đức Chúa Trời. Đức tin được gọi là một chức năng thuộc linh, đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho loài người từ khi loài người còn ở trong lòng của Đức Chúa Trời, là loài được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời và mang ảnh tượng của Đức Chúa Trời.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời hà sanh khí của Ngài vào trong thân hình bằng bụi đất, mà Ngài đã lấy bụi trên mặt đất để nắn nên một thân hình cho A-đam, thì bấy giờ, A-đam (loài người) trở nên một loài sanh linh, hay có thể nói là, khi sanh khí của Đức Chúa Trời được đặt vào trong thân hình bằng bụi đất đó, thì loài người liền hành động và sống trong thân hình đó. Như vậy, trong Đức Chúa Trời có điều gì, thì trong A-đam (loài người) cũng có như Đức Chúa Trời có vậy, vì loài người được Lời Chúa chép là con trai của Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người kém Đức Chúa Trời một chút, như Kinh-Thánh đã chép.

Thi-Thiên 8:4-9: Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đến các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!

Chữ kém - lower^{H2637} chép trong câu 5 trên, đó là chữ **כָּסַף** - **chacer**, số 2637 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thiếu, kém, giảm bớt, có nhu cầu, gây ra sự thiếu, làm cho thấp hơn;*

Chữ Đức Chúa Trời - angels^{H0430} chép trong câu 5 trên, đó là chữ **אֱלֹהִים** - **'elohiym**, số 0430 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Đức Chúa Trời, Quan án, Thẩm phán, Đấng cai trị, Đấng Thánh, Thần Linh;*

Chữ đội - crowned^{H5849} chép trong câu 5 trên, đó là chữ **עָטַר** - **'atar**, số 5849 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự bao quanh, đội vương miện cho, sự tặng cho, sự ban cho một vương miện; sự hiểu được, sự nắm bắt được ý nghĩa, sự lĩnh hội được, được tạo nên hoàn thiện, hoàn hảo;*

Chữ vinh hiển - glory^{H3519} chép trong câu 5 trên, đó là chữ **קָבוֹד** - **kabowd**, số 3519 ra từ chữ **קָבַד** - **kabad**, số 3513 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự vinh hiển, sự giàu có, sự phong phú, sự dư dật, sự chói lọi, sự rực rỡ, sự huy hoàng, chân giá trị, chức vị cao, thanh danh, danh tiếng, được kính trọng; trở nên nặng nề, trở nên đau buồn, trở nên cứng rắn, trở nên cứng cõi, trở nên hà khắc, trở nên khó chịu, trở nên không thể hiểu được, tự mình trở nên ngu dại, trở nên chậm hiểu, trở nên mê muội, trở nên chậm chạp, trở nên lãnh đạm, mất nhạy cảm, có thể bị buộc tội, tự tôn vinh bản thân,*

Chữ sang trọng - honour^{H1926} chép trong câu 5 trên, đó là chữ **הָדָר** - **hadar**, số 1926 ra từ chữ **הָדַר** - **hadar**, số 1921 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự vinh dự, sự tôn trọng, sự rạng danh, sự oai nghiêm, sự cao trọng, sự lịch sự, sự thanh nhã, sự đẹp đẽ, được đưa ra phía trước;*

Thi-Thiên 82:6-7: Ta đã nói: Các người là thần, hết thủy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các người sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng.

Chữ thần - gods^{H0430} chép trong câu 6 trên, đó là chữ **אֱלֹהִים** - **'elohiym**, số 0430 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Đức Chúa Trời, quan án, thẩm phán, Đấng cai trị, Đấng Thánh, thần linh;*

Chữ con trai - children^{H01121} chép trong câu 6 trên, đó là chữ **בְּנֵי** - **ben**, số 1121 ra từ chữ **בָּנָה** - **banah**, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con trai, đứa con trai, cháu trai; để xây dựng, để xây dựng lại, để thành lập, để thiết lập, khiến cho được tiếp tục, khiến cho được duy trì, khiến cho được củng cố, khiến cho được lâu bền; để sanh sản con cái, để sửa chữa, được xây dựng;*

Chữ chết - die^{H04191} chép trong câu 7 trên, đó là chữ **מוֹת** - **muwth**, 04191 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bị chết, bị giết, bị hành hình, khiến phải chết, bị chết sớm do bỏ bê công việc cần phải làm;*

Chữ loài người - adam^{H0120} chép trong câu 7 trên, đó là chữ **אָדָם** - **'adam**, số 0120 ra từ chữ **אָדָם** - **'adam**, số 0119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người, người nam; để trở nên đỏ, để nhuộm đỏ, để bày tỏ màu đỏ, để chiếu sáng;*

Chữ **sa ngã** - **fall**^{H5307} chép trong câu 7 trên, đó là chữ **נפול** - **naphal**, số 5307 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự sa ngã, sự sụp đổ, sự mất địa vị, sự bị ném xuống, sự bị quăng xuống, sự bị đập đổ, sự bị phá đổ, sự bị đánh bại hoàn toàn;**

Chữ **quan trưởng** - **the princes**^{H8269} chép trong câu 7 trên, đó là chữ **שר** - **sar**, số 8269, ra từ chữ **שרש** - **sarar**, số 8323 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **hoàng tử, người cai trị, người lãnh đạo, người đứng đầu, người chỉ huy, người ưu tú, người xuất sắc, người có quyền phép;**

Chúng ta vừa được Lời Chúa tỏ cho biết những khả năng, những quyền phép mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời khi tạo nên loài người, đã ban tặng cho loài người, để nhờ những sự ban tặng đó mà loài người có thể làm được những công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định giao cho loài người quản trị các công việc do tay Ngài tạo nên trên đất này.

Khi loài người đã được tạo nên giống như ảnh tượng của Đức Chúa Trời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban phước cho loài người và Ngài đã giao công việc cho loài người làm ở trên đất này.

Sáng thế ký 1:28-31: **Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh để dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Sáng thế ký 2:15-25: **Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trồng và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Loài người ở một mình thì không tốt; Ta sẽ làm nên một kẻ giúp đỡ giống như nó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam để xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó. A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thế vào. Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có. Bởi vậy cho nên người nam sẽ lìa cha mẹ mà dính dứu cùng vợ mình, và cả hai sẽ trở nên một thịt. Và, A-đam và vợ, cả hai đều trần truồng, mà chẳng hổ thẹn.**

Căn cứ theo Lời Chúa đã chép, thì loài người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên hoàn chỉnh theo ý muốn mà Ngài đã định, đó là loài người được tạo nên giống hệt như Đức Chúa Trời và loài người đã được ban cho đủ quyền phép, cùng các khả năng và chức năng để quản trị công việc do tay Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này. Ngay cả khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dẫn các loài thú đồng mà Ngài đã tạo nên trên đất này, đến cho A-đam đặt tên, thì A-đam cũng đã đặt tên hết cho các loài thú đó. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt loài người vào trong vườn Ê-đen để trồng và giữ vườn, và chỉ có một mạng lệnh duy nhất mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cảnh cáo với A-đam mà thôi, đó là: **“Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.”** (Sáng thế ký 2:16-17).

Điều đó có nghĩa là loài người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên cách hoàn hảo theo đúng ảnh tượng của Đức Chúa Trời và A-đam có thể thông công với Đức Chúa Trời, cùng nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời và có thể quản trị được công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao cho ở trên đất này.

Trong các bài trước mà chúng ta đã học và biết, đức tin không hành động theo ý muốn của xác thịt, nhưng theo quyết định của tâm linh, cũng giống các chi thể của người này sẽ không tuân theo ý muốn của người khác vậy. Đức tin của người nào sẽ tuân theo mạng lệnh của tâm linh người đó, nhưng nó không có quyền ngăn cản

quyết định của tâm linh, điều này cũng giống như các chi thể của người ta sẽ không thể chống lại được quyết định ra từ bộ não của người ấy vậy, vì thế cho nên khi A-đam nhìn thấy Ê-va, vợ mình hái trái của cây biết điều thiện và điều ác và ăn, A-đam đã không ngăn cản và ngay cả khi Ê-va đưa trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Ê-va đã hái và ăn đó cho A-đam và khi A-đam giơ tay ta nhận lấy trái đó từ tay của Ê-va và ăn, đức tin của A-đam cũng không thể ngăn cản được quyết định của A-đam, điều này đã tỏ cho chúng ta thấy đức tin không có chức năng ngăn cản quyết định của tâm linh đang cai trị nó.

Trong bài thứ 4 mà chúng ta vừa học, thì bông trái thuộc linh thứ 3 (**đức tin**) mà Gia-cốp đã có qua Lê-a đó là Lê-vi, mà tên của Lê-vi trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ đó là chữ לֵוִי - **Leviy**, số 3878 ra từ chữ לָוַה - **lavah**, số 3867, có nghĩa là: **để kết hiệp lại, để thắt chặt, để gia nhập, để thêm vào, để chăm sóc, để phục vụ, để có mặt, để cho vay, để cho mượn, để tôn trọng, để trung thành với, để đi theo;**

Chúng ta không tìm thấy một chức năng nào của đức tin được phép can thiệp vào quyết định của tâm linh người ta, mà chỉ thấy sự vâng lời, sự kết hiệp với, sự trung thành với và sự vâng theo mà thôi.

Nếu chúng ta trở lại với Lời Chúa chép về cấu tạo căn bản của loài người, được chép trong Thi-Thiên 8:5 và Thi-Thiên 82:7, thì chúng ta thấy rằng, khi loài người xa cách Đức Chúa Trời, loài người vẫn có thể sa ngã như Lucifer (Sa-tan) và sẽ chết **nếu loài người bỏ bê công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán dạy.**

Như vậy, đức tin mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đó sẽ trở nên yếu đuối và sẽ chết nếu nó không được nuôi dưỡng, nếu tâm linh loài người không vâng phục mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va.

Khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì ngay lập tức ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi A-đam liền tàn lụi, không đủ sự sáng cho A-đam quản trị tâm trí xác thịt của mình nữa, vì thế cho nên cả A-đam và Ê-va đều sợ hãi khi mất hai người mở ra và biết mình loã lồ. Thay vì trình diện trước mặt Đức Giê-Hô-Va và cầu xin Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thương xót, thì họ lại lấy lá cây vả đóng khố che dậy sự loã lồ của mình, rồi khi họ nghe tiếng của Đức Giê-Hô-Va, thì ẩn mình giữa bụi cây để tránh mặt Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Chúng ta đã thấy khi tâm linh loài người cố tình hành động theo ý riêng của mình, thì các chức năng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đó đều bị tê liệt, đều bị khống chế, khiến các chức năng đó không thể làm được bất kỳ việc gì để bảo vệ loài người khỏi sự phạm tội.

Tại điểm này, chúng ta có thể thấy rằng, ngay cả khi một người đã được tạo nên cách hoàn hảo, nhưng nếu người đó từ bỏ sự thông biết về cấu tạo của sự sống mình, cùng không nhận biết các khả năng cùng trách nhiệm của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời, thì người ấy sẽ sa ngã như Lucifer và chết như A-đam vậy.

Đức Giê-Hô-Va đã phán: **“Dân Ta bị diệt vì cơ thiếu sự thông biết. Bởi người bỏ sự thông biết thì Ta cũng bỏ người, đặng người không làm thầy tế lễ cho Ta nữa; bởi người đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì Ta cũng sẽ quên con cái người. Chúng nó sanh sản nhiều ra bao nhiêu, thì chúng nó lại phạm tội nghịch cùng Ta bấy nhiêu: Ta sẽ đổi sự vinh hiển của chúng nó ra sự nhục.”** (Ô-sê 4:6-7).

Một chiếc máy bay hiện đại đến đâu mặc dầu, nó vẫn có thể bị phá huỷ nếu người lái nó không có đầy đủ sự hiểu biết cùng trách nhiệm của người ấy đối với nhiệm vụ của mình, chỉ cần một giây phút thôi, tính mạng của người đó cùng với chiếc máy bay đó sẽ tan tành.

A-đam đã đặt ý muốn của xác thịt mình cao hơn ý muốn của Đức Chúa Trời, nên chỉ trong một giây khắc người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì toàn bộ trái đất cùng muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này, là các tạo vật đã được Đức Giê-Hô-Va giao cho A-đam quản trị, phải bị sự rửa sả, còn dòng dõi ra từ A-đam thì phải ngồi trong bóng của sự chết, còn chính A-đam và Ê-va phải chết đời đời.

Trước khi đưa Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời vào thế gian này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về công việc, cùng trách nhiệm mà Con một của Ngài sẽ làm cho loài người và đó cũng là mạng lệnh về trách nhiệm của hết thảy những người được gọi là tuyển dân của Đức Chúa Trời, phải làm theo.

Ê-sai 53:1-12: Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy Người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi Người ra gì. Thật Người đã mang sự đau ốm

của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng Người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng Người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt Người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi Người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thấy chúng ta đều chất trên Người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên cằm ở trước mặt kẻ hót lông, Người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên Người đã bị cất lấy; trong những kẻ đồng thời với Người có ai suy xét rằng Người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cơ tội lỗi dân Ta đáng chịu đánh phạt? Người ta đã đặt mồ Người với những kẻ ác, nhưng khi chết, Người được chôn với kẻ giàu; dầu Người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng. Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương Người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống Người làm tế chuộc tội, Người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày Người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay Người được thành vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tội tố công bình của Ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và Người sẽ gánh lấy tội lỗi họ. Vậy nên Ta sẽ chia phần cho Người đồng với Người Lớn. Người sẽ chia của bắt với những kẻ mạnh, vì Người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kẻ vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.

Bản King James version chép câu 11 trên như sau: ¹¹ **He shall see**^{H7200} **of the travail**^{H5999} **of his soul**^{H5315}, **and shall be satisfied**^{H7646}; **by his knowledge**^{H1847} **shall my righteous**^{H6662} **servant**^{H5650} **justify**^{H6663} **many**^{H7227}; **for he shall bear**^{H5445} **their iniquities**^{H5771}.

Có nghĩa là: *Người (Chúa Jêsus) sẽ thấy (kinh nghiệm được) những sự khốn khổ của linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Bởi sự hiểu biết (sự am hiểu, sự thông biết, sự nhận thức rõ, sự sáng suốt) của Người mà tội tố công bình của Ta khiến cho nhiều người được xưng công bình, vì Người đã mang lấy tội lỗi của họ.*

Đức Chúa Jêsus Christ là Lời Đức Chúa Trời, Ngài đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, nghĩa là Ngài dùng chính sự hiểu biết của Ngài về Lời của Đức Chúa Trời, thể hiện cho loài người được thấy và biết qua sự sống của Ngài trong thân thể xác thịt giống như thân thể xác thịt của loài người, nghĩa là qua sự giảng dạy, qua những sự mạch bảo, qua các phép lạ mà Ngài đã làm, để cho các môn đồ của Ngài, là những người đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn từ trước khi sáng thế và giao cho Đức Chúa Jêsus Christ, để được Ngài dạy dỗ, để được hiểu biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, cùng nhận biết quyền phép của Lời Đức Chúa Trời tác động trên muôn vật, trên cả mọi hoàn cảnh mà loài người sẽ phải đối diện với.

Trong câu 11 trên đã chép rằng, thông qua sự hiểu biết, sự thông biết của Đức Chúa Jêsus Christ về Lời Đức Chúa Trời mà nhiều người tin Chúa được xưng công bình, nghĩa là không phải tất cả mọi người sẽ tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ thì đều sẽ được xưng công bình, mà chỉ những người nào bền lòng nghe theo và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, thì những người đó mới được xưng là công bình mà thôi.

Điều này cũng có nghĩa là, ngay cả khi Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng đã tạo nên muôn vật theo ý muốn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, trực tiếp giảng dạy người ta về Lời Đức Chúa Trời, thì chỉ những người nào trong những người được nghe Lời Đức Chúa Jêsus giảng, nhận biết trách nhiệm của mình và lấy đức tin mình để lắng nghe trong sự hiểu biết rằng, Lời Đức Chúa Trời có quyền phép khiến cho mọi sự thuộc về loài người, cả thuộc thể và thuộc linh, được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nhưng các Lời đó sẽ không tự động lưu giữ trong lòng của người ta để khiến cho linh hồn người ta được sự sống lại và thân thể của người ta được phục hồi khả năng làm đồ dùng về sự công bình, mà chính Thần của Đức Giê-hô-va, là Đấng biết rõ lòng dạ của loài người, sẽ ghi tạc các Lời của Ngài vào trong lòng và trong trí khôn của những người nào kính sợ Đức Chúa Trời mà tiếp nhận lấy các Lời của Đức Chúa Trời và làm theo các Lời ấy. Bấy giờ quyền phép của sự sống lại và sự sống đời đời trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ hành động trong lòng của người đó và sanh bông trái cho sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh người.

Sự hiểu biết căn bản mà tâm linh người tin Chúa phải trước hết được gây dựng, được trang bị cho chính mình, trước khi người đó muốn hiểu biết những sự mầu nhiệm của Đức Chúa Trời, đó là sự hiểu biết cấu tạo về sự sống của loài người, cùng nhận biết trách nhiệm của người đó ở trước mặt Đức Chúa Trời. Nếu người tin Chúa không có được sự hiểu biết căn bản này, thì mọi sự mà người ấy sẽ được nghe về Nước Đức Chúa

Trời đó, sẽ không thể thấm vào trong lòng và trong trí của người đó. Vì sự người ta có thể hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời hay không là tùy thuộc vào quyết định của Đức Chúa Trời đối với tấm lòng của người ta, vì Ngài cân nhắc lòng của loài người.

Chúng ta trở lại với việc hai anh em Ca-in và A-bên, là con trai của A-đam, khi hai người này dâng của tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va.

Sáng thế ký 4:1-8: A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thọ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người. Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng. Và, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà găm nét mặt. Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Cớ sao ngươi giận, và cớ sao nét mặt ngươi găm xuống? Nếu ngươi làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thêm ngươi lắm; nhưng ngươi phải quản trị nó. Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Và, khi hai người đang ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình, và giết đi.

Có nhiều người thắc mắc về việc Đức Giê-Hô-Va không nhận lễ vật của Ca-in, nhưng lại nhận lễ vật của A-bên! Câu trả lời đã được chép trong câu 3 và câu 4: **Và, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người;**

Có điều gì sai trong lễ vật của Ca-in, khiến cho lễ vật của người không được Đức Giê-Hô-Va nhận?

Theo cách nghĩ của loài người, thì chúng ta không thấy có điều gì sai trong lễ vật đó, nhưng có điều sai từ nơi tâm linh của Ca-in. Ca-in đã biết có Đức Chúa Trời và vì thế cho nên người mới dâng lễ vật cho Đức Chúa Trời, nhưng tâm linh Ca-in đã quên thân phận mình là con trai của Đức Chúa Trời và Ca-in đã không nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời, vì thế nên Ca-in đã dâng lễ vật theo ý mình muốn, chứ không phải dâng của lễ cho đẹp ý Đức Chúa Trời.

Còn A-bên làm nghề chăn chiên, là hình bóng về những người nhận biết thân phận mình là con trai của Đức Chúa Trời và biết ý muốn của Đức Chúa Trời đối với loài người, đó là Đức Chúa Trời muốn các con trai của Ngài hiểu biết ý muốn của Ngài, sẽ dâng lễ vật đẹp ý Ngài.

Trong các sản vật sanh ra từ đất, tức là các loài cây cỏ sanh bông trái trên đất này, đều không có sự sống trong mình, còn các loài thú đồng thì có sự sống trong mình, mà các loài thú đồng như chiên, dê, bò, chim bồ câu, chim cu rừng là các loài có huyết, là có sự sống trong mình và các loài vật này là bóng về Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Chúng ta có thể thấy của lễ đẹp ý Đức Giê-Hô-Va đó là các loài súc vật thánh sạch, tức là các loài động vật ăn cỏ và được Đức Giê-Hô-Va chọn làm của tế lễ mà dân sự của Ngài sẽ dâng cho Ngài.

Sáng thế ký 8:20-22: Nô-ê lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va. Người bắt các súc vật thanh sạch, các loài chim thanh sạch, bày của lễ thiêu dâng lên bàn thờ. Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; Ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như ta đã làm. Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.

Người tin Chúa phải nhận biết thân phận mình là con trai của Đức Chúa Trời và nếu là con trai của Đức Chúa Trời, thì phải biết điều gì Đức Chúa Trời muốn. Đức Chúa Trời không muốn các của tế lễ, vì Ngài không phải là loài người cần các của tế lễ hoặc để ăn, hoặc để uống như người ta tưởng, nhưng Ngài muốn thấy trong lòng của loài người, ai là người còn nhớ đến Ngài, có lòng tìm kiếm Ngài và muốn được gặp Ngài và hầu việc Ngài. Những người như vậy sẽ luôn nhận biết thân phận mình và nhận biết trách nhiệm của mình, là phải trở nên một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, mà để trở nên một dòng dõi thánh thì trong lòng của người tin Chúa phải luôn có Lời Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Mọi sự đã xảy ra và được chép trong Sáng thế ký đều là thật, nhưng cũng là bóng của những sự sẽ phải đến trong sự biết trước của Đức Chúa Trời và nếu người nào nói mình yêu Đức Chúa Trời, nói mình yêu mến Đức Chúa Jesus Christ, thì người đó phải biết rõ ý nghĩa của từng chấm, từng nét trong Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép Môi-se chép xuống trong cuốn sách Luật pháp, được gọi là Luật pháp của Môi-se.

Ma-thi-ơ 5:17-20: Các người đừng tưởng Ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xứng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xứng là lớn trong nước thiên đàng. Vì Ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trở hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.

Giăng 14:21: Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.

Điều gì đã khiến cho Ca-in dâm của lễ không đẹp lòng Đức Chúa Trời? Điều gì đã khiến cho A-bên dâm của lễ đẹp lòng Đức Chúa Trời?

Câu trả lời đã được chép trong Thi-Thiên 8 câu 5: **Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng.**

Chữ **đội** - crowned^{H5849} chép trong câu 5 trên, đó là chữ עָטַר - 'atar, số 5849 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự bao quanh, sự đội vương miện, sự tặng cho, sự ban cho một vương miện; sự hiểu được, sự nắm bắt được ý nghĩa, sự linh hội được, được tạo nên cách hoàn thiện, cách hoàn hảo;*

Chữ **vinh hiển** - glory^{H3519} chép trong câu 5 trên, đó là chữ קָבוֹד - kabowd, số 3519 ra từ chữ קָבַד - kabad, số 3513 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự vinh hiển, sự giàu có, sự phong phú, sự dư dật, sự chói lọi, sự rực rỡ, sự huy hoàng, được chân giá trị, có chức vị cao, có thanh danh, có danh tiếng, được kính trọng; trở nên nặng nề, trở nên đau buồn, trở nên cứng rắn, trở nên cứng cõi, trở nên hà khắc, trở nên khó chịu, trở nên không thể hiểu được, tự mình trở nên ngu dại, trở nên chậm hiểu, trở nên mê muội, trở nên chậm chạp, trở nên lãnh đạm, mất nhạy cảm, có thể bị buộc tội, tự tôn vinh bản thân,*

Căn cứ theo những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, được chép trong Thi-Thiên 8 câu 5, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời **đội cho loài người sự vinh hiển và sự sang trọng**, nghĩa là loài người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho *khả năng hiểu được, khả năng nắm bắt được ý nghĩa, khả năng linh hội được, được tạo nên cách hoàn thiện, cách hoàn hảo* (ý nghĩa của chữ **đội** - crowned^{H5849}) cùng ban cho *sự vinh hiển, sự giàu có, sự phong phú, sự dư dật, sự chói lọi, sự rực rỡ, sự huy hoàng, chân giá trị, chức vị cao, thanh danh, danh tiếng, được kính trọng*; nhưng nếu người nào không xứng đáng với những sự ban cho đó, thì những khả năng đó sẽ khiến người ấy *trở nên nặng nề, trở nên đau buồn, trở nên cứng rắn, trở nên cứng cõi, trở nên hà khắc, trở nên khó chịu, trở nên không thể hiểu được, tự mình trở nên ngu dại, trở nên chậm hiểu, trở nên mê muội, trở nên chậm chạp, trở nên lãnh đạm, mất nhạy cảm, có thể bị buộc tội, tự tôn vinh bản thân*;

Khi chúng ta nhìn vào sự báo trả công bình của Đức Chúa Trời thì chúng ta thấy rõ Ca-in đã *trở nên nặng nề, trở nên đau buồn, trở nên cứng rắn, trở nên cứng cõi, trở nên hà khắc, trở nên khó chịu, trở nên không thể hiểu được, tự mình trở nên ngu dại, trở nên chậm hiểu, trở nên mê muội, trở nên chậm chạp, trở nên lãnh đạm, mất nhạy cảm, có thể bị buộc tội, tự tôn vinh bản thân*. Điều đó có nghĩa từ trong lòng của Ca-in đã không xứng đáng với những sự ban cho của Đức Chúa Trời, nên sự sáng nơi Ca-in đã trở nên tối tăm và sự tối tăm đó trở nên cực tối, và hậu quả của sự tối tăm cai trị lòng của Ca-in, đã dẫn Ca-in đến sự chết.

Trong khi đó, A-bên đã có được *sự vinh hiển, sự giàu có, sự phong phú, sự dư dật, sự chói lọi, sự rực rỡ, sự huy hoàng, được chân giá trị, có chức vị cao, có thanh danh, có danh tiếng, được kính trọng*;

Tâm linh của Ca-in và A-bên đều bởi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên và cả hai người đều được trang bị các khả năng và chức năng giống nhau, nhưng việc quyết định sử dụng các khả năng và chức năng đó lại tùy thuộc vào tâm linh của mỗi người và như vậy, việc dâng lễ vật cho Đức Giê-Hô-Va sẽ tỏ ra bản tánh của mỗi người, như Lời Chúa có chép:

Châm ngôn 20:11: **Công việc con trẻ làm, hoặc trong sạch hoặc chánh đáng, cũng đều tỏ bản tánh nó ra.**

Bản King James version chép: ¹¹Even^{H1571} a child^{H5288} is known^{H5234} by his doings^{H4611}, whether^{H518} his work^{H6467} be pure^{H2134}, and whether^{H518} it be right^{H3477}.

Có nghĩa là: *Ngay cả một đứa trẻ người ta cũng nhận biết (tánh nết của nó) bởi những việc làm của nó hoặc có trong sạch hoặc có ngay thẳng hay không.*

Ca-in đã dâng lễ vật cho Đức Giê-Hô-Va theo điều mà người đã coi đó là quý giá lên cho Đức Giê-Hô-Va, còn A-bên thì dâng điều người coi đó là đẹp lòng Đức Giê-Hô-Va và Đức Giê-Hô-Va đã nhận của lễ nào đẹp ý Ngài, dù trước đó, cả Ca-in và A-bên đều không được báo trước về của lễ nào sẽ đẹp ý Đức Giê-Hô-Va, nhưng qua Lời Đức Chúa Trời được chép xuống trong Kinh-Thánh mà chúng ta biết của lễ đẹp ý Đức Chúa Trời đó là những sự thuộc về sự sống mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho, mà các con sinh tể đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định cho tuyển dân của Ngài, dùng để làm của tể lễ chuộc tội, cũng như của tể lễ dâng làm sự cảm tạ cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, đó là bóng về Lời của Đức Chúa Trời.

Điều Ca-in đã làm đó, vẫn đang tiếp tục tồn tại trong hàng ngũ các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, cho đến các hệ thống Tin-Lành thờ phượng Đức Chúa Trời theo thủ tục của tôn giáo, nghĩa là tự những người lãnh đạo các hệ thống đó cho rằng những công việc của họ với các hình thức thờ phượng, những sự phô trương bề ngoài thuộc về xác thịt đó là đẹp ý Đức Chúa Trời. Nhưng trong hết thảy những người sinh hoạt trong các hệ thống đó, chẳng có người nào được tái sinh tâm linh mình, chẳng có bông trái thuộc linh nào trong những người đó, không có sự chữa lành, không có các phép lạ nào được làm ra để giải cứu, giải phóng, giải thoát những người tin Chúa đang bị ma quỷ cầm buộc trong sự giả hình. Họ cố ý tạo ra các tín lý riêng, không có lẽ thật, không có lời tiên tri, không có lời tri thức nào được nói ra hay là được nói đến trong các tổ chức của họ. Họ không tin vào các phép lạ, họ không tin vào sự nói tiếng lạ, họ nghiêm cấm dân sự của họ nói đến các phép lạ, không được nói đến các ân tứ thuộc linh, không tin đến những sự được Đức Thánh-Linh tỏ ra và được chép xuống trong các sách làm chứng về thiên đàng, về hoả ngục. Họ không có đức tin đến những công việc của Đức Thánh-Linh được làm qua các tô tể Chúa được xúc dầu.

Trở lại với đề tài đức tin làm việc như thế nào?

Vì đức tin là linh ân của Đức Chúa Trời, nên người ta không thể mô tả được công việc của thần linh mà mắt người ta không nhìn thấy, tay người ta không thể chạm được, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để làm chứng về quyền phép của Ngài và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng dùng Lời của Ngài để làm chứng về các linh ân mà Ngài đã ban cho loài người.

Trong bài trước chúng ta đã biết mười hai con trai và một con gái của Gia-cốp (Y-sơ-ra-ên) đó là bóng về các linh ân (các chức năng, các khả năng thuộc linh) mà mỗi người tin Chúa cần phải đạt theo tiêu chuẩn một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời (mà ý nghĩa của danh Y-sơ-ra-ên là bóng). Trong các con trai của Gia-cốp, thì con trai thứ ba của Gia-cốp là Lê-vi, là bóng về ân tứ thứ ba, là đức tin của loài người.

Bây giờ chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về người Lê-vi.

Dân số ký 1:48-54: Vì Đức Giê-hô-va có phán cùng Môi-se rằng: Người chớ kê sổ chi phái Lê-vi, và cũng đừng dựng bộ họ chung với dân Y-sơ-ra-ên; nhưng hãy cất phần người Lê-vi coi sóc đền tạm chứng cố, hết thảy đồ đạc và các món thuộc về đền tạm. Ấy là người Lê-vi sẽ chuyên-vận đền tạm và hết thảy đồ đạc nó, cùng sẽ làm công việc về đền tạm và đóng trại ở chung quanh đền tạm. Khi nào đền tạm dời chỗ, thì người Lê-vi sẽ tháo dỡ nó; khi nào đền tạm dừng lại, thì họ sẽ dựng nó lên; còn người ngoại đến gần sẽ bị xử tử. Dân Y-sơ-ra-ên mỗi người phải đóng ở trong trại quân mình, và mỗi trại quân, từng đội ngũ, phải đóng gần bên ngọn cờ mình. Nhưng người Lê-vi sẽ đóng trại chung quanh đền tạm chứng cố, để đừng có sự giận dữ cùng hội-dân Y-sơ-ra-ên; người Lê-vi sẽ coi sóc đền tạm chứng cố. Dân Y-sơ-ra-ên làm y như mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se vậy.

Trong câu 49 trên, Đức Giê-Hô-Va đã phán với Môi-se rằng: **Người chớ kê sổ chi phái Lê-vi, và cũng đừng dựng bộ họ chung với dân Y-sơ-ra-ên;**

Chữ kê sổ - number^{H6485} chép trong câu 49 trên, đó là chữ **קָדַדְ** - **paqad**, số 6485 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự giám sát, sự kiểm chứng, sự xem xét bốn phần, sự trách nhiệm, sự gánh nặng, sự mang nặng, sự không tin, sự bỏ lỡ, sự bị trượt, đặt để trách nhiệm, sự chỉ định, sự dành cho, sự giao hàng cho để giữ, sự bị trống rỗng, sự ra lệnh cho phải làm, sự gây thiệt hại, sự làm tổn thương, sự phán xét, sự đánh giá, sự giám sát, sự trừng phạt, làm cho thiếu thốn;**

Tại điểm này, chúng ta cần phải chú ý thật kỹ mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, đó là Đức Giê-Hô-Va **không cho phép Môi-se kê sổ người Lê-vi**, nhưng trong ý nghĩa thuộc linh, tức là theo Lẽ thật của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ mà chúng ta đã biết mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên đó là bóng về mười hai ân tứ thuộc linh, là các chức năng, những khả năng thuộc về thần linh và sự sống của một tâm linh phải có, mà Kinh-Thánh không

chép là những người Y-sơ-ra-ên, mà chép là dân Y-sơ-ra-ên, là nói về một dân thánh, một nước thầy tế lễ. Hoặc khi nói đến nhà Y-sơ-ra-ên hoặc nhà Gia-cốp, ấy là để phân biệt tâm linh và thân thể xác thịt loài người.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về các chi phái Y-sơ-ra-ên.

Xuất Ê-díp-tô Ký 24:4: Môi-se chép hết mọi lời của Đức Giê-hô-va; rồi dậy sớm, xây một bàn thờ nơi chân núi, dựng mười hai cây trụ chỉ về mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.

Chữ **chi phái** - tribes^{H7626} chép trong 4 câu trên, đó là chữ **שֵׁבֶט** - shebet, số 7626 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **quyền trượng (gậy quyền phép), nhánh của một bộ tộc, ngôi vị, sự trị vì,**

Đức Giê-hô-va không cho phép loài người xác thịt ra lệnh cho đức tin (mà người Lê-vi là bóng); không cho phép **tâm trí xác thịt của người ta giám sát đức tin; không được kiểm chứng đức tin; không được quy bốn phạt cho đức tin; không được quy trách nhiệm cho đức tin; không được trao gánh nặng hay là bắt phải mang chức trách nặng cho đức tin; không được vô tín với đức tin; không được bỏ lỡ bản năng của đức tin; không được coi thường đức tin; không được đặt để trách nhiệm cho đức tin; không được chỉ định hay là ra lệnh cho đức tin; không được giao phó công việc cho đức tin; không được giao công việc cho đức tin để giữ; không được để cho đức tin không có việc làm; không được ra lệnh cho đức tin phải làm điều này hay điều kia; không được gây thiệt hại cho đức tin; không được làm tổn thương đức tin; không được phán xét đức tin; không được đánh giá khả năng hay là sức lực của đức tin; không được giám sát đức tin; không được trừng phạt đức tin; không được để cho đức tin bị thiếu thốn;**

Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho toàn thể dân Y-sơ-ra-ên không được bỏ bê, nghĩa là không được ngược đãi, không được coi thường, không được để thiếu hụt người Lê-vi trong các thành của mình. Điều đó có nghĩa là mọi người tin Chúa không được thiếu hụt đức tin trong chính mình.

Phục truyền luật lệ ký 14:27: Chớ bỏ bê người Lê-vi ở trong thành người, vì người không có phần, cũng không hưởng cơ nghiệp chi chung với người.

Chữ **bỏ bê** - forshake^{H5800} chép trong câu trên, đó là chữ 27 trên, đó là chữ **אָזַב** - 'azab, số 5800 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **từ bỏ, rời bỏ, rũ bỏ, ruộng bỏ, bỏ rơi, bỏ mặc, làm mất, từ chối, khiến bị thiếu thốn, khiến bị nghèo, không có;**

Đức Giê-hô-va mạng lệnh cho Môi-se không được kê sổ chung người Lê-vi với dân Y-sơ-ra-ên, có nghĩa là Đức Giê-hô-va đã biệt riêng người Lê-vi ra khỏi mười một chi phái còn lại của dân Y-sơ-ra-ên, vì người Lê-vi được Đức Giê-hô-va chọn và giao cho thầy tế lễ A-rôn quản lý. Người Lê-vi sẽ không làm bất kỳ một công việc gì, nghĩa là đức tin sẽ không làm bất kỳ một công việc gì giống như các chức năng, khả năng như mười một ân tứ thuộc linh còn lại, mà danh xưng của mỗi một chi phái của Y-sơ-ra-ên đó là bóng.

Dân số ký 3:5-10: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy khiến chi phái Lê-vi lại gần, đặt trước thầy tế lễ A-rôn, để người Lê-vi phục sự người. Người Lê-vi sẽ giữ chức phạt của người và chức phạt của cả hội chúng về trước hội mạc mà làm những công việc của đền tạm. Cũng phải coi sóc hết thảy đồ đạc của hội mạc và mọi vật chi dân Y-sơ-ra-ên giao cho đặng dùng làm công việc của đền tạm. Vậy, người phải giao người Lê-vi cho A-rôn và cho các con trai người; vì đã lấy họ từ trong vòng dân Y-sơ-ra-ên mà ban trọn cho A-rôn rồi. Vậy, người sẽ lập A-rôn và các con trai người, để làm chức tế lễ; người ngoại đến gần sẽ bị xử tử.

Chữ **A-rôn** - Aaron^{H0175} chép trong các câu trên, đó là chữ **אַהֲרֹן** - Aharown, số 0175 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **người mang ánh sáng;**

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã chỉ định, đã quyết định (**theo ban**) hai người duy nhất vào chức vụ thầy tế lễ thượng phẩm, mà người thứ nhất được Đức Giê-hô-va chỉ định và lập người làm chức thầy tế lễ đó là A-rôn và những người sau đó được lập làm thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên được gọi là **theo ban A-rôn**. Người thứ hai được Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập làm thầy tế lễ không theo ban A-rôn, nhưng **theo ban Mên-chi-xe-đéc**, nghĩa là theo quyết định của Vua Công Bình, đó là Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời.

A-rôn là bóng về chức vụ thầy tế lễ cho tuyển dân được biệt riêng cho Đức Giê-hô-va, tức là bóng về một dân thánh, một nước thầy tế lễ. Nhưng vì những sự yếu đuối và hay chết của thân thể xác thịt mà các thầy tế lễ người Lê-vi đã không làm trọn được chức vụ, nên Đức Giê-hô-va đã quyết định lập Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, làm thầy tế lễ thượng phẩm đến đời đời cho Ngài. Vì nếu thầy tế lễ mà không làm trọn chức vụ mình, thì dân sự của Đức Chúa Trời sẽ không thể nào đạt được tiêu chuẩn dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-hô-va được, vì thế cho nên Đức Giê-hô-va đã lập Con một Ngài làm thầy tế lễ cho

đến đời đời và qua chức vụ của Con một Ngài, mà hết thảy những người được chọn sẽ được trở nên một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va.

Công việc của người Lê-vi phải làm đó là: **Hãy khiến chi phái Lê-vi lại gần, đặt trước thầy tế lễ A-rôn, để người Lê-vi phục sự người.** Người Lê-vi sẽ giữ chức phận của người và chức phận của cả hội chúng về trước hội mạc mà làm những công việc của đền tạm. Cũng phải coi sóc hết thảy đồ đạc của hội mạc và mọi vật chi dân Y-sơ-ra-ên giao cho đặng dùng làm công việc của đền tạm. (Dân số ký 3:6-8).

Người Lê-vi chỉ lắng nghe và vâng phục, phụng sự các mạng lệnh từ A-rôn mà thôi, mà A-rôn là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, đức tin chỉ vâng theo mạng lệnh của Lời Đức Chúa Trời mà thôi.

Chữ **giữ** - **keep**^{H8104} chép trong câu 7 trên, đó là chữ **שָׁמַר** - **shamar**, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự gìn giữ trong giới hạn, sự canh phòng, sự canh gác, sự quan sát, sự nhận xét, sự theo dõi, sự để ý đến, sự bảo vệ, sự che chở, sự cứu vớt sự sống, sự cản trở, sự ngăn trở, sự tiến hành, sự ghi nhớ, sự duy trì, sự gìn giữ ngày thánh, sự gìn giữ mạng lệnh, sự bảo quản, sự bảo tồn, sự thực hiện lời hứa hoặc lời thề, sự dự trữ, sự gìn giữ chính mình khỏi;*

Chữ **chức phận** - **charge**^{H4931} chép trong câu 7 trên, đó là chữ **מִשְׁמֶרֶת** - **mishmereth**, số 4941 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự thi hành chức năng, sự thi hành nhiệm vụ, sự thực hành trách nhiệm, sự thi hành bốn phận, sự phục vụ, sự canh gác, sự gánh vác, sự trông nom, sự chăm sóc, sự bảo vệ;*

Chữ **đền tạm** - **tabernacle**^{H0168} chép trong câu 7 trên, đó là chữ **אֹהֶל** - **'ohel**, số 0168 ra từ chữ **אָהַל** - **'ahal**, số 0166 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lều trại, nơi cư ngụ, nơi tạm trú, nơi thờ phượng Đức Giê-Hô-Va; để trở nên trong sạch, để chiếu sáng, để tỏa sáng;*

Chữ **đồ đạc** - **instruments**^{H3627} chép trong câu 8 trên, đó là chữ **כֵּלִי** - **keliy**, số 3627 ra từ chữ **כָּלָה** - **kalah**, số 3615 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *các điều khoản trong giao ước, bình, chậu, thùng, công cụ, phương tiện dùng cho chiến tranh, các phương tiện cho âm nhạc, mục tiêu, mục đích, thiết bị, đồ đạc trong nhà, các khí giới chiến; để hoàn thành, để làm cho trọn, để thực hiện, để đạt tới mục đích, để tiêu thụ, để xác định, để quyết định, để định đoạt, để thoả mãn, để làm cho trọn, để sử dụng hết, để kết thúc, để phá huỷ, để huỷ diệt, làm cho biến mất, làm cho tiêu tan, để làm cho ứng nghiệm, để làm cho thất bại, khiến cho bị gảm đi, khiến cho sa ngã;*

Chúng ta vừa điếm qua những công việc mà những người Lê-vi thuộc thể phải làm, nhưng chúng ta cũng biết Lời Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, vì thế cho nên qua ý nghĩa của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, được giải nghĩa bởi Đức Thánh-Linh là Thần Lẽ thật, thì đó là công việc của đức tin, hay có thể nói là chức năng của đức tin, một trong các linh ân của Đức Chúa Trời ban cho tâm linh loài người, phải đảm trách, mà là trước hết, đức tin chỉ nghe theo mạng lệnh của thầy tế lễ mà thôi, điều này có nghĩa là chỉ khi nào tâm linh của người tin Chúa đã được tái sanh, thì tâm linh của người ấy được Lời Chúa gọi là **dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh, là dân thuộc về Đức Chúa Trời** (1 Phi-e-rơ 2:9), mới thật sự có công việc để làm cho đền tạm của Đức Chúa Trời thật sự hoạt động để hầu việc Đức Chúa Trời.

Còn đức tin phổ thông của loài người sẽ tùy thuộc vào quyết định của tâm linh người đó, nghĩa là vào thời điểm tâm linh của người ta chưa được tái sanh, sẽ giống như người giữ kho mà không có hàng hoá vậy, nó chẳng có gì để làm, cho đến khi tâm linh của người ấy bắt đầu tiếp nhận Lời hằng sống của Đức Chúa Trời thông qua sự người ta nghe Lẽ thật được rao giảng, thì đức tin người ấy mới bắt đầu thực hành nhiệm vụ của mình như ý nghĩa của lẽ thật chép trong Dân số ký 3 câu 7 vậy. Người giữ kho này sẽ được trả lương tùy thuộc vào số lượng hàng hoá được giao phó cho nó giữ vậy, như người ta nói rằng: **“giàu nhà kho, no nhà bếp”** vậy. Đức tin của mỗi người có được mạnh mẽ, có được giàu có hay không, là tùy thuộc vào số lượng và loại hàng hoá nó được giao cho giữ vậy. Nếu đức tin được giao cho toàn lời vãn tự, thì đức tin đó sẽ không lớn được, vì đức tin là linh ân của Đức Chúa Trời ban cho tâm linh loài người, mà lương thực nuôi dưỡng tâm linh là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống của Đức Chúa Trời. Như vậy, dù người tin Chúa đã có 20 năm thâm niên tin Chúa, nhưng chưa hề được nghe, chưa hề được biết Lẽ thật, thì đức tin của người ấy vẫn chỉ là một cái mầm chưa mọc lên vậy, vì tâm linh người ấy chưa được tái sanh. Đức tin của người tin Chúa mà chưa được tái sanh khi đó là hữu danh, nhưng vô thực, cũng giống như các môn đồ của Đức Chúa Jêsus đã có những hành động trong chiếc thuyền có Đức Chúa Jêsus ở cùng với họ giữa cơn bão vậy.

Hãy nhớ rằng, khi Đức Giê-Hô-Va lập chức vụ thầy tế lễ và lập người Lê-vi giữ các chức phận mình, là

lúc dân Y-sơ-ra-ên đã được nghe tiếng của Đức Giê-Hô-Va phán từ trên trời cao phán xuống, điều đó có nghĩa bóng về những người tin Chúa đã được thấy quyền phép của Đức Giê-Hô-Va, chứ không phải là những người tin Chúa theo hệ thống thần học, nghe lời truyền giảng mà không có quyền phép của Đức Thánh-Linh.

Những người tin Chúa theo cách người ta làm chứng Đạo và tham gia sinh hoạt trong hệ thống nhà thờ, không có quyền phép, không có lẽ thật, thì những người đó chỉ có đức tin hữu danh, vô thực mà thôi. Họ sống theo trí khôn của xác thịt, còn đức tin của họ cũng như các ân tứ thuộc linh khác vậy, chưa hề sống lại, vì các ân tứ đó chỉ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho tâm linh của người ta, hầu cho tâm linh đó được nhận biết Đức Chúa Trời và hiểu được ý muốn của Đức Chúa Trời.

Nhiệm vụ của người Lê-vi là lo các công việc thuộc về đền tạm, mà theo ý nghĩa của Lẽ thật, thì đức tin có nhiệm vụ quản lý các ân tứ của Đức Chúa Trời, mà văn tự chép là **đồ đạc thuộc về đền tạm**.

Trong mỗi gia đình, tùy theo hoàn cảnh, môi trường của xã hội, cùng tùy theo nhu cầu, tùy theo số người mà người ta sắm sửa các thứ đồ đạc cho gia đình mình, đặc biệt là công cụ sản xuất, dụng cụ nhà bếp, dụng cụ thờ phượng Đức Chúa Trời ... là luôn phải có, cùng với các phương tiện liên quan đến cuộc sống của người ấy. Cũng một nguyên tắc đó, tùy theo tình trạng thuộc linh của người tin Chúa, mà Đức Chúa Trời trang bị các thứ ân tứ thuộc linh cho tâm linh của người đó (theo thứ tự mà các con trai của Gia-cốp được sanh ra), đó là tâm linh người ấy bắt đầu là biết sử dụng con mắt để nhận biết công việc của Đức Chúa Trời qua những sự người ấy nhìn thấy hoặc trực tiếp, hoặc gián tiếp qua những Lời đã chép trong Kinh-Thánh (Ê-phê-sô 1:18). Tiếp đến là cái tai phải được mở ra, không phải cho xác thịt, nhưng cho tâm linh, mà Lời Chúa gọi công việc này là mở lòng của người ta để niêm phong Lời của Đức Chúa Trời, cũng khiến cho người đó nghe được tiếng của Đức Thánh-Linh hoặc nghe lời giảng mà hiểu được ý nghĩa của Lời Chúa giấu trong đó (Ê-sai 50:40). Tiếp đến là đức tin, được mọc lên như cái mầm đã được gieo từ lâu rồi, bây giờ gặp thời tiết thuận lợi mà nảy mầm mọc lên vậy, như Lời Chúa đã chép:

Rô-ma 10:17: Như vậy, đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi Lời của Đấng Christ được rao giảng.

Bản King James version chép: ¹⁷So ^{G686}then ^{G686}faith ^{G4102}cometh by hearing ^{G189}, and hearing ^{G189} by the word ^{G4487} of God ^{G2316}.

Có nghĩa là: *Như vậy, đức tin đến bởi sự nghe, và sự nghe bởi Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng.*

Chữ **nghe - hearing** ^{G189} chép trong câu trên, đó là chữ ἄκοιή - akoe, số 189 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự nghe lời giảng, sự tai được nghe lời giảng, nghe lời báo cáo, nghe lời đồn, nghe được âm thanh;*

Chữ **Lời - the word** ^{G4487} chép trong câu 17 trên, đó là chữ ῥῆμα - rhema, số 4487 ra từ chữ ῥέω - rheo, số 4483 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự tỏ ra, cách nói riêng biệt cho cá nhân hoặc những người được chọn cách chính xác, ngụ ý liên quan đến một chủ đề hoặc một vấn đề hoặc một đề tài;*

Tại câu 17 này, một số bản dịch là **lời của Đấng Christ**, có bản dịch là **Lời của Đức Chúa Trời**, chúng ta hãy xem bản Kinh-Thánh tiếng Hy-lạp chép từ mà bản tiếng Việt chép là **Đấng Christ**, đó là chữ θεός - theos, số 2316 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *Đức Chúa Trời, Đấng Thánh tối cao - the supreme Divinity;*

Trong thực tế, Đức Chúa Jêsus đã phán rằng, Ngài không tự đến thế gian này, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha đã sai Ngài đến và Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều Ngài đã nghe Đức Chúa Cha nói, và như vậy bất luận một Lời nào mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, thì Lời đó là Lời Đức Chúa Trời phán qua Ngài vậy. Nhưng điều quan trọng tại câu 17 này, Kinh-Thánh không chép là lời nói bình thường, mà là Rhema, nghĩa là *lời tỏ ra cách riêng tư chỉ cho các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ được nghe mà thôi*, như Lời Chúa đã chép: **“Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.”** (Giăng 6:63)

Như chúng ta đã biết, đức tin là linh ân của Đức Chúa Trời và thuộc về thần linh và sự sống, vì thế cho nên nếu người tin Chúa mà chưa được tái sanh tâm linh mình bằng quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh, thì người ấy sẽ không thể có được bất kỳ một linh ân nào, cũng giống một bào thai chưa được hình thành, thì Đức Chúa Trời sẽ không thể đặt các chức năng cho một thai nhi chưa được tạo nên vậy.

Trong thực tế, khả năng **tin** của loài người xác thịt cũng tùy thuộc vào những kiến thức mà người ta đã nhận được như nhìn thấy, được nghe, được nếm, được đụng chạm, được nếm, được ngủ... mà người ta có sự tin cậy, nhưng những sự tin cậy như vậy cũng sẽ thay đổi tùy theo các thông tin, tin tức đó có sự thay đổi và như vậy, những người mới tin Chúa thường tin cậy vào chức vụ của những người làm chứng Đạo, hoặc từ những người

lãnh đạo mình và người ta đã ngộ nhận đó là đức tin, mà thật sự đó chỉ là sự **tin** mà thôi. Nhưng nếu sự tin cậy đó đến bởi người ta được nghe các lời làm chứng của những người được chọn, được xúc dầu của Đức Chúa Jêsus Christ, thì các lời làm chứng đó là thuộc về Lẽ thật, thuộc về Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, thì sự người ta tin cậy đó sẽ trở thành lương thực để nuôi dưỡng tâm linh của người ấy, vì trong các lời làm chứng đó có sự sáng thật của Đức Chúa Trời, sẽ chiếu sáng nơi tâm linh những người nghe, nên từ sự tin cậy đó mà người đó có đức tin vào Lời Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời chép gì về công việc của đức tin, thông qua chức vụ của người Lê-vi.

Dân số ký 4:1-16: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Trong người Lê-vi hãy dựng số các con cháu Kê-hát, tùy theo họ hàng và tông tộc của chúng nó, từ ba mươi tuổi sắp lên cho đến năm mươi, tức là hết thầy người nào có thể giúp công vào hội mạc. Đây sẽ là phần việc của con cháu Kê-hát tại trong hội mạc. Họ sẽ coi sóc nơi chí thánh. Khi nào dời trại quân đi, A-rôn và các con trai người sẽ đến gỡ bức màn mà bao lấy hòm bằng chứng; đoạn đắp lên một tấm phủ bằng da cá nước, trải trên một tấm nỉ toàn bằng màu điều xanh và xỏ đòn khiêng vào. Cũng trải một tấm nỉ màu điều xanh trên cái bàn về bánh trần thiết; ở trên bàn thì sắp đĩa, chén, tô và chậu về những lễ quán; bánh trần thiết cũng sẽ có ở trên nữa. Rồi trải trên các vật đó một tấm nỉ màu đỏ sẫm, đắp một tấm phủ bằng da cá nước và xỏ đòn khiêng vào. Cũng phải lấy một tấm nỉ màu điều xanh mà đập chân đèn thấp, các thép đèn, kéo hốt tim, đồ đựng tro, và các bình dầu mà người ta dùng về chân đèn. Rồi để chân đèn và hết thầy đồ phụ tùng trong một tấm phủ bằng da cá nước, để lên trên cái sê. Họ phải trải trên bàn thờ bằng vàng một tấm nỉ màu điều xanh và đắp một tấm phủ bằng da cá nước, rồi xỏ đòn khiêng vào. Lại, cũng phải lấy hết thầy đồ đặc dùng về công việc nơi thánh, để trong một tấm nỉ màu điều xanh, rồi đắp một tấm phủ bằng da cá nước và để lên trên cái sê. Phải hốt tro của bàn thờ, trải ở trên một tấm nỉ màu đỏ điều, để lên trên hết thầy đồ đặc dùng về công việc của bàn thờ, tức là những lư hương, nĩa, vá, chén, cùng những đồ phụ tùng của bàn thờ. Rồi đắp trên bàn thờ một tấm phủ bằng da cá nước và xỏ đòn khiêng vào. Sau khi A-rôn và các con trai người đã đập điệm nơi thánh và các đồ đặc thánh xong, khi dời trại quân đi, thì các con cháu Kê-hát phải đến đặt khiêng các đồ đặc đó; họ chẳng nên đụng vào những vật thánh, e phải chết chăng. Trong hội mạc, ấy là đồ mà các con cháu Kê-hát phải khiêng đi. Ê-lê-a-sa, con trai thầy tế lễ A-rôn, sẽ coi về dầu thấp đèn, hương liệu, của lễ chay hằng hiến, dầu xúc, cả đèn tạm, và hết thầy vật chi ở trong nơi thánh với đồ phụ tùng của nơi thánh.

Để chúng ta có thể hiểu được ý nghĩa mầu nhiệm của mạng lệnh trên, thì chúng ta phải có chìa khoá của Nước Thiên đàng, mà Thánh-Linh của Đấng Christ đã ban cho, bằng chẳng người ta sẽ không thể hiểu được những sự mầu nhiệm ẩn giấu trong các lời trên, mặc dù những sự đó đã thật sự xảy ra cho dân Y-sơ-ra-ên, nhưng hết thầy những sự đó đều là bóng cho Lẽ thật, còn hình thật thì ở trong Đấng Christ.

Các chi phái của dân Y-sơ-ra-ên đều là bóng về mỗi một chức năng thuộc về tâm linh của loài người được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên để được luyện lọc, tuyển chọn theo tiêu chuẩn đúng với ý nghĩa đầy đủ của tên (danh) đã được đặt cho, ví dụ: Nếu là Ru-bên thì có con mắt thấy được và hiểu được những sự mà người ấy nhìn thấy từ vật thấy được và vật không thấy được qua ý nghĩa của Lời Chúa có chép về vật đó.

Hoặc nếu là Si-mê-ôn thì người ấy sẽ nghe được tiếng của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời phán trực tiếp với mình, hoặc nghe được “tiếng” qua Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh.

Tất cả mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên đều được giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, mà Ê-díp-tô đó là bóng về thân thể xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Dân Y-sơ-ra-ên phải đi theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va được tỏ ra qua chức vụ của Môi-se và A-rôn, không phải chỉ một người, nhưng là hai người. Môi-se là bóng về Đức Chúa Trời ở trước mặt A-rôn, còn A-rôn là môi miệng cho Môi-se ở trước mặt Pha-ra-ôn vậy.

Điều này có nghĩa là: Để quyền lực của ma quỷ phải buông tha cho tâm linh người tin Chúa cho được tự do, thì Luật pháp của Đức Chúa Trời phải được tôn cao và khi quyền lực của sự tối tăm không chấp nhận thì quyền phép của Đức Chúa Trời sẽ được tỏ ra sau khi mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va đã được công bố.

Ngày nay, loài người không được thấy các phép lạ như Đức Giê-hô-Va đã làm cho dân Y-sơ-ra-ên tại nơi biển Đỏ, vì những sự đó đã được thực hiện để làm mẫu mực cho sự giảng dạy về quyền phép của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người trong thế gian này trải các đời sau đó.

Tại nơi đồng vắng Si-nai, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên được nghe tiếng Ngài và

những sự đó là thật, nhưng trong sự mâu thuẫn của Đức Chúa Trời, thì bất cứ khi nào người tin Chúa đối diện với Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì quyền phép của Đức Thánh-Linh sẽ khiến cho quyền lực của ma quỷ hành động trong thân thể xác thịt của những người tin Chúa cũng phải bị rúng động như vậy.

Chúng ta hãy xem ý nghĩa mẫu nhiệm về việc, *khí nào đền tạm của Đức Giê-Hô-Va dời đi, thì những người Lê-vi phải thu xếp tất cả mọi thứ thuộc về đền tạm tùy theo sự chỉ định của Đức Giê-Hô-Va*. Điều đó có nghĩa là, bất cứ khi nào người tin Chúa di chuyển, hành động, làm việc trong sáu ngày, thì đức tin nơi tâm linh của người ấy sẽ tự động thu xếp các đồ đạc thuộc về đền tạm, nghĩa là thuộc về Luật pháp của Đức Chúa Trời đã quy định về sự thờ phượng, về sự ngợi khen, về sự cầu nguyện, về sự tôn cao Lời Đức Chúa Trời nơi thân thể xác thịt của người đó được tự do để làm những công việc của xác thịt mình.

Vì đức tin thuộc về thần linh, chỉ nghe theo mạng lệnh của tâm linh đã được tái sanh bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật, vì thế cho nên trong khi người ta thi hành các công việc của xác thịt, đức tin sẽ không tham dự vào các công việc đó, cho đến khi tâm linh đó hành động quản trị thân thể xác thịt mình để làm bất kỳ một công việc gì mà tâm linh đó nhận được tiếng phán của Đức Thánh-Linh, nghĩa là khi đền tạm đã dừng lại, thì các đồ đạc thuộc về đền tạm sẽ ngay lập tức được mở ra khỏi những công cụ chứa đựng, bảo vệ và được lắp ráp ngay, chứ không cần thời gian như dân Y-sơ-ra-ên đã làm nơi đồng vắng trong thuộc thể.

Trải qua ba ngàn năm, kể từ khi Đức Chúa Jêsus Christ phục sinh và kể từ khi Đức Thánh-Linh lập Hội-Thánh của Ngài ở trên đất này, cho đến ngày nay, người ta đã không để ý đến mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về từng chấm từng nét của Lời Đức Chúa Trời và người ta cũng bỏ qua điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về một kỳ, Đức Giê-Hô-Va sẽ khiến muôn dân trở lại với ngôn ngữ nguyên thủy mà Ngài đã ban cho loài người, đó là ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, hầu cho muôn dân sẽ cùng một vai khiêng Hòm Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va, nghĩa là bấy giờ người ta sẽ đều biết rằng, những sự mà họ tự cho rằng mình đúng hơn hệ này, hệ kia, đó là sự đại dốt và kiêu ngạo và người ta phải hạ mình xuống trước các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va và những sự mà họ tưởng mình đã biết, thì thật sự họ chưa biết điều họ đáng phải biết.

Thân thể của người tin Chúa là đền thờ của Đức Chúa Trời và Đức Thánh-Linh ngự trong chúng ta, nhưng với điều kiện là tâm linh chúng ta đã được tái sanh và thân thể xác thịt của chúng ta đã thật sự là đền tạm của Đức Chúa Trời và tại nơi chí thánh của đền tạm đó, tức là nơi tâm linh của người tin Chúa, phải có Hòm Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va, nghĩa là tâm linh của người đó đã được Đức Thánh-Linh ghi tạc Luật pháp trọn vẹn của Ngài. Bấy giờ, bất cứ khi nào tâm linh của người tin Chúa thực hành công việc của chức vụ mình, thì ngay lập tức, đức tin của người đó sẽ bảo đảm sẵn sàng cho mọi sự được thực hiện tại nơi người đó, như dâng của lễ thiêu, hoặc trưng bày bánh trần thiết, sẵn sàng cho việc xông hương....thuộc linh, tức là bất kỳ lúc nào, trong hoàn cảnh nào, thì đức tin cũng sẵn sàng giúp cho tâm linh của người đó, được gọi là thầy tế lễ nhà vua, hành động cho chức vụ của mình, hoặc tôn cao Lời Chúa, hoặc cầu nguyện, hoặc làm phép lạ.

Căn cứ theo mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se về việc giao phó cho những người Lê-vi lo công việc thuộc về đền tạm, mà chúng ta được biết đó là sự mách bảo của Đức Giê-Hô-Va cho chúng ta biết chính Đức Giê-Hô-Va đã định cho ân tứ đức tin chức năng *gìn giữ mọi thông tin về Lời của Đức Chúa Trời, mà Lời của Đức Chúa Trời là giao ước của Đức Chúa Trời lập với tâm linh của loài người trong giới hạn mà đức tin đã được Ngài giao phó cho, phải canh phòng, phải canh gác, phải quan sát, phải nhận xét, phải theo dõi, phải để ý đến, phải bảo vệ, phải che chở, phải cứu vớt sự sống của những sự thuộc về đền thờ của Đức Chúa Trời, phải phải tiến hành, phải ghi nhớ, phải duy trì, phải gìn giữ ngày thánh, phải gìn giữ mạng lệnh, phải bảo quản, phải bảo tồn, phải thực hiện chức năng theo điều đã được định cho, phải dự trữ, phải gìn giữ chính mình khỏi quyền lực của tội lỗi hành động trong thân thể xác thịt của mình*. Là ý nghĩa của chữ **giữ - keep**^{H8104} chép trong Dân số ký 3: 7, là chữ **שָׁמַר** - **shamar**, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ.

Mà **chức phận**, hay có thể nói **chức năng, là khả năng của đức tin**, đó là: **chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, bổn phận, sự phục vụ, sự canh gác, sự gánh vác, sự trông nom, sự chăm sóc, sự bảo vệ**; là ý nghĩa của chữ **chức phận - charge**^{H4931} chép trong Dân số ký 3:7, đó là chữ **מִשְׁמֶרֶת** - **mishmereth**, số 4941 của tiếng Hê-bơ-rơ.

Toàn bộ chức năng mà đức tin phải giữ cho chính mình, đó là gìn giữ cho thân thể của người ấy, được gọi là **đền tạm - tabernacle**^{H0168} như Lời Chúa đã chép trong Dân số ký 1 câu 7, đó là chữ **אֹהֶל** - **'ohel**, số 0168 ra từ chữ **אָהַל** - **'ahal**, số 0166 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **lều trại, nơi cư ngụ, nơi tạm trú, nơi thờ**

phượng Đức Giê-Hô-Va; để trở nên trong sạch, để chiếu sáng, để tỏ sáng;

Hết thấy mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người, mà các cơ phận trong thân thể của ấy đều có chức năng hiệp một hoạt động làm đồ dùng về sự công bình cho tâm linh người ấy sử dụng để hầu việc Đức Chúa Trời, như trí tuệ, các chi thể như tay, chân, đầu, vai, mắt, tai, mũi, môi miệng, đều được gọi là **đồ đạc - instruments**^{H3627} thuộc về đền tạm vậy, như Lời Chúa đã chép trong Dân số ký 1 câu 8, đó là chữ **כְּלֵי** - keliy, số 3627 ra từ chữ **כָּלָה** - kalah, số 3615 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **các điều khoản trong giao ước, bình, chậu, thùng, công cụ, phương tiện dùng cho chiến tranh, các phương tiện cho âm nhạc, mục tiêu, mục đích, thiết bị, đồ đạc trong nhà, các khí giới chiến; để hoàn thành, để làm cho trọn, để thực hiện, để đạt tới mục đích, để tiêu thụ, để xác định, để quyết định, để định đoạt, để thoả mãn, để làm cho trọn, để sử dụng hết, để kết thúc, để phá huỷ, để huỷ diệt, làm cho biến mất, làm cho tiêu tan, để làm cho ứng nghiệm, để làm cho thất bại, khiến cho bị gảm đi, khiến cho sa ngã;**

Chúng ta đã được biết cấu tạo của mộ phận của chiếc máy kỳ diệu do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo ra cho tâm linh loài người sử dụng, để hầu việc Đức Chúa Trời, mà đức tin có thể được coi như là một bộ chế hoà khí của một động cơ máy nổ, sau khi đã được nạp đủ và đúng nhiên liệu, đã được điều chỉnh khí đúng cỡ và được bôi trơn bằng dầu máy đúng tiêu chuẩn, chỉ cần khởi động là máy sẽ vận hành tốt vậy.

Nếu chúng ta đã biết cấu tạo của bộ chế hoà khí của chiếc máy nổ, thì chúng ta cũng biết làm thế nào để bộ phận chế hoà khí này luôn sẵn sàng vận hành theo ý mình và chúng ta cũng phải biết làm thế nào để bảo vệ sự sống cho bộ phận này, như Lời Chúa đã chép:

Gia-cơ 2:14-26: Hỡi anh em, nếu ai nói mình có đức tin, song không có việc làm, thì ích chi chẳng? Đức tin đó cứu người ấy được chẳng? Ví thử có anh em hoặc chị em nào không quần áo mặc, thiếu của ăn uống hằng ngày, mà một kẻ trong anh em nói với họ rằng: Hãy đi cho bình an, hãy sưởi cho ấm và ăn cho no, nhưng không cho họ đồ cần dùng về phần xác, thì có ích gì chẳng? Về đức tin, cũng một lẽ ấy; nếu đức tin không sanh ra việc làm, thì tự mình nó chết. Hoặc có kẻ nói: Người có đức tin, còn ta có việc làm. Hãy chỉ cho ta đức tin của người không có việc làm, rồi ta sẽ chỉ cho người đức tin bởi việc làm của ta. Người tin rằng chỉ có một Đức Chúa Trời mà thôi, người tin phải; ma quỷ cũng tin như vậy và run sợ. Nhưng, hỡi người vô tri kia, người muốn biết chắc rằng đức tin không có việc làm là vô ích chẳng? Áp-ra-ham, tổ phụ chúng ta, khi dâng con mình là Y-sác trên bàn thờ, há chẳng từng cậy việc làm được xưng công bình hay sao? Thế thì, người thấy đức tin đồng công với việc làm, và nhờ việc làm mà đức tin được trọn vẹn. Vậy được ứng nghiệm Lời Kinh Thánh rằng: Áp-ra-ham tin Đức Chúa Trời, và điều đó kể là công bình cho người; và người được gọi là bạn Đức Chúa Trời. Nhân đó anh em biết người ta cậy việc làm được xưng công bình, chớ chẳng những là cậy đức tin mà thôi. Đồng một thể ấy, kỳ nữ Ra-háp tiếp rước các sứ giả và khiến họ noi đường khác mà đi, người há chẳng phải cậy việc làm mà được xưng công bình sao? Vả, xác chẳng có hồn thì chết, đức tin không có việc làm cũng chết như vậy.

Chúng ta biết rằng, khi có một chiếc xe hơi cỡ lớn, có động cơ mạnh, thì việc vận chuyển hàng hoá sẽ dễ dàng và nhanh chóng, thì cũng một lẽ đó, nếu chúng ta có đức tin lớn thì sự hầu việc Chúa sẽ tốt hơn, vậy thì làm thế nào để chúng ta có đức tin lớn, hầu khi chúng ta cần huy động khả năng của đức tin để giải quyết công việc mà chúng ta cần làm cho Nước Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 8:5-12: Khi Đức Chúa Jê-sus vào thành Ca-bê-na-um, có một thầy đội đến cùng Ngài, mà xin rằng: Lạy Chúa, đứa đầy tớ tôi mắc bệnh bại, nằm liệt ở nhà tôi, đau đớn lắm. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ta sẽ đến, chữa cho nó được lành. Thầy đội thưa rằng: Lạy Chúa, tôi chẳng đáng rước Chúa vào nhà; xin Chúa chỉ phán một Lời, thì đầy tớ tôi sẽ được lành. Vì tôi ở dưới quyền người khác, tôi cũng có quân lính dưới quyền tôi nữa; tôi biểu tên này rằng: hãy đi! thì nó đi; biểu tên kia rằng: Hãy đến! thì nó đến; và dạy đầy tớ tôi rằng: Hãy làm việc này! thì nó làm. Đức Chúa Jê-sus nghe lời đó rồi, lấy làm lạ, mà phán cùng những kẻ đi theo rằng: Quả thật, Ta nói cùng các người, Ta chưa hề thấy ai trong dân Y-sơ-ra-ên có đức tin lớn dường ấy. Ta cũng nói cùng các người, có nhiều người từ đông phương, tây phương sẽ đến, ngồi đồng bàn với Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp trong nước thiên đàng. Nhưng các con bốn quốc sẽ bị liệt ra chốn tối tăm ở ngoài, tại đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng.

Ma-thi-ơ 15:21-28: Đức Chúa Jê-sus đi từ đó, vào bờ cõi thành Ty-rơ và thành Si-đôn. Xảy có một người đàn bà xứ Ca-na-an, từ xứ ấy đến, mà kêu lên rằng: Lạy Chúa, là con cháu vua Đa-vít, xin thương

xót tôi cùng! Con gái tôi mắc quỷ ám, khôn cực lắm. Nhưng Ngài chẳng đáp một lời. Môn đồ bèn đến gần, cố nài xin rằng: Xin thầy truyền cho đàn bà ấy về, vì người kêu van ở đằng sau chúng ta. Ngài đáp rằng: Ta chịu sai đến đây, chỉ vì các con chiêm lạc mất của nhà Y-sơ-ra-ên đó thôi. Song người đàn bà lại gần, lạy Ngài mà thưa rằng: Lạy Chúa, xin Chúa giúp tôi cùng! Ngài đáp rằng: Không nên lấy bánh của con cái mà quăng cho chó con ăn. Người đàn bà lại thưa rằng: Lạy Chúa, thật như vậy, song mấy con chó con ăn những miếng bánh vụn trên bàn chủ nó rất xuống. Ngài bèn phán rằng: Hỡi đàn bà kia, người có đức tin lớn; việc phải xảy ra theo ý người muốn! Cũng một giờ đó, con gái người liền được lành.

Để đức tin được phát triển, thì việc quan trọng nhất mà người tin Chúa phải có, đó là chúng ta phải tin Đức Chúa Trời và tin Đức Chúa Jêsus Christ, như Chúa Jêsus đã phán:

Giăng 14:1: Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin ta nữa.

Bản King James version chép: ^{G5216}Let not your ^{G2588}heart be troubled ^{G5015}: ye believe ^{G4100} in God ^{G2316}, believe ^{G4100} also ^{G2532} in me.

Chữ **tin** - believe ^{G4100} chép trong câu 1 trên, đó là chữ ΠΙΣΤΕΪΩ - **pisteio**, số 4100 ra từ chữ ΠΙΣΤΙΣ - **pistis**, số 4102 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự tin, sự tin cách chắc chắn, lòng tin quyết, sự giao phó, sự uỷ thác cho, sự đồng ý với, sự trung thành với, sự tín nhiệm, sự nương cậy, sự tin cậy;*

Để có được sự tin này, người tin Chúa phải đọc toàn bộ Kinh-Thánh, đặc biệt là sách Sáng thế ký, vì sách Sáng thế ký do chính Đức Giê-hô-Va tỏ cho Môi-se được chép xuống, chứ không phải bởi người bình thường ghi chép lại các sự kiện. Khi người tin Chúa đọc Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh thì phải cầu xin Đức Thánh-Linh mở trí cho mình, để tin cậy vào các Lời đó như Kinh-Thánh đã chép:

2 Ti-mô-thê 3:16-17: Cả Kinh Thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình, hầu cho người thuộc về Đức Chúa Trời được trọn vẹn và sẵn sàng để làm mọi việc lành.

Chính sự hiểu biết về sự cai trị của Nước Đức Chúa Trời, cùng nhận biết sự thương xót và lòng nhân từ của Đức Chúa Trời sẽ khiến cho đức tin của người tin Chúa được lớn lên, vì khi chúng ta nhận biết mình là một tạo vật của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, được tạo dựng nên để làm sáng Danh Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về chúng ta, là những người tin đến Danh của Ngài.

Ma-thi-ơ 5:13-16: Các người là muối của đất; song nếu mất mặn đi, thì sẽ lấy giống chi mà làm cho mặn lại? Muối ấy không dùng chi được nữa, chỉ phải quăng ra ngoài và bị người ta đạp dưới chân. Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đừng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.

Quyền phép của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là vô đối và Ngài đã ban cho chúng ta quyền kế tự Lời của Ngài, hầu cho qua chúng ta mà muôn dân trên thế gian này được cứu rỗi bằng Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời, nhưng quyền phép của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời không phải là vật trang sức cho loài người xác thịt, vậy nên, để có được đức tin lớn mà làm vinh hiển Danh Chúa, thì người tin Chúa phải đi ở trước mặt Đức Chúa Trời làm một người trọn vẹn, như Ngài đã phán với Áp-ra-ham vậy.

Sáng thế ký 17:1-8: Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, thì Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy đi ở trước mặt Ta làm một người trọn vẹn. Ta sẽ lập giao ước cùng người, làm cho dòng dõi người thêm nhiều quá bội. Áp-ram bèn sấp mình xuống đất; Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Nay, phần Ta đây, Ta đã lập giao ước cùng người; vậy người sẽ trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc. Thiên hạ chẳng còn gọi người là Áp-ram nữa, nhưng tên người sẽ là Áp-ra-ham, vì Ta đặt người làm tổ phụ của nhiều dân tộc. Ta sẽ làm cho người sanh sản rất nhiều, làm cho người thành nhiều nước; và các vua sẽ do nơi người mà ra. Ta sẽ lập giao ước cùng người, và cùng hậu tự người trải qua các đời; ấy là giao ước đời đời, hầu cho Ta làm Đức Chúa Trời của người và của dòng dõi người. Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người xứ mà người đang kiều ngụ, tức toàn xứ Ca-na-an, làm cơ nghiệp đời đời. Vậy, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ.